

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ KUIN, TỈNH ĐẮK LẮK**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh Thành.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Bạch Đình Ca.

2. Ông Trần Văn Cường.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đỗ Thị Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Đình Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 29/3/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2022/HSST, ngày 15/02/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2022/QĐXX-HS ngày 02/3/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2022/QĐST-HS ngày 16/3/2022 đối với các bị cáo:

**1. Họ và tên: Y Bp.** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày: 27/7/1994 tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Buôn HT, xã DB, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Ê đê; Tôn giáo: Công giáo;

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 6/12;

Họ và tên cha: Y LK, sinh năm 1974 (đã chết); Họ và tên mẹ: H'NB, sinh năm 1974. Hiện đang cư trú tại: Buôn HT, xã DB, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo có vợ tên là H L Ê, sinh năm 1996 và 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2020;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 15/11/2021 cho đến nay – (có mặt).

**2. Họ và tên: Y Lp** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 23/3/2000 tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Buôn HT, xã DB, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Ê đê; Tôn giáo: Tin lành;

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 3/12.

Họ và tên cha: Y WK, sinh năm 1975 (đã chết); Họ và tên mẹ: H' TH, sinh năm 1979. Hiện đang cư trú tại buôn HT, xã DB, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 15/11/2021 cho đến nay – (có mặt)

*\* Người bị hại:*

1. Ông Nguyễn Thanh B, sinh năm: 1972. Địa chỉ: Thôn KP, xã HH, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk – (vắng mặt).

2. Ông Ngô Văn T, sinh năm: 1994. Địa chỉ: Thôn KC, xã DB, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk – (vắng mặt).

*\* Người chứng kiến:*

1. Ông Y NB. Địa chỉ: Buôn Hra Ea Tlă, xã Dray Bhăng, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk – (vắng mặt).

2. Ông Y T Byă. Địa chỉ: Buôn Hra Ea Tlă, xã Dray Bhăng, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk – (vắng mặt).

- *Người phiên dịch:* Ông Y ZW. Địa chỉ: Buôn EB, xã EB, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk – (có mặt).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 19 giờ, ngày 15/9/2021, Y Bp rủ Y LH, Y NB và Y TB đều trú cùng buôn, đến nhà mình tại buôn H ET, xã DB, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk để chơi và uống rượu.

Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, YB rủ Y LH, Y NB và Y TB cùng đi trộm quả bí xanh được trồng ở thôn KP, xã HH, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk, nghe vậy, thì tất cả đồng ý. YBp chuẩn bị bao (loại bao xác rắn) để đựng quả bí xanh rồi cả nhóm đi bộ đến vườn trồng bí xanh của gia đình ông Ngô Văn T hái trộm 141 quả bí có khối lượng 129,2 kg rồi bỏ vào 02 bao xác rắn đưa về nhà YBp. Tại đây, YBp cùng mọi người đổ hai bao bí xanh vừa trộm được ra giữa nền nhà

bếp rồi rửa sạch đất bẩn, xếp lại thành 02 bao đầy và 01 bao lưng rồi cất giấu ở trong khu vực nhà tắm, sau đó Y N và Y T đi về nhà ngủ. Sau khi Y N và Y T đi về nhà, thì YBp và Y LH tiếp tục rủ nhau đi bộ đến chòi rẫy của gia đình ông Nguyễn Thanh B lấy trộm 01 ti vi, 01 con dao và 01 nồi nấu cơm bằng điện. YBp và Y LH đưa tất cả các đồ vật này để bên ngoài, khu hàng rào gần đó rồi cùng nhau tiếp tục đi đến rẫy của gia đình ông Ngô Văn T hái trộm 43 quả bí xanh có khối lượng 38 kg rồi bỏ vào bao xác rắn mang theo. Sau đó, YBp và Y LH cùng mang tất cả tài sản trộm cắp được về nhà YBp và cất giấu dưới gầm giường nhà YB.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 21/KL-HĐĐGTS ngày 20/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cư Kuin kết luận giá trị tài sản tại thời điểm định giá ngày 15/9/2021 là:

- 28 quả bí xanh, có tổng khối lượng 26 kg, trị giá 312.000 đồng;
- 66 quả bí xanh, có tổng khối lượng 61 kg, trị giá 732.000 đồng;
- 47 quả bí xanh, có tổng khối lượng 42,2 kg, trị giá 506.000 đồng;
- 43 quả bí xanh, có tổng khối lượng 38 kg, trị giá 456.000 đồng;
- 01 ti vi, màu đen, nhãn hiệu: Goldstar, đã qua sử dụng có trị giá 150.000 đồng;
- 01 nồi nấu cơm bằng điện, nhãn hiệu Sharp đã qua sử dụng có trị giá 100.000 đồng;
- 01 con dao mũi quắm *(do không thu giữ được nên không đủ điều kiện cần thiết để định giá)*.

Tổng tài sản bị thiệt hại nêu trên *(trừ trường hợp con dao không đủ điều kiện cần thiết để định giá)* có trị giá 2.256.000 đồng .

Quá trình điều tra, các bị cáo Y Bp và Y LH đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 06/CT-VKS-HS ngày 15/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Y Bp và Y LH về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Y Bp và Y LH và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Y Bp và Y LH phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Áp dụng điểm h, i, s khoản 1; khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Y Bp từ 07 đến 10 tháng tù; Xử phạt bị cáo Y LH từ 06 đến 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của các bị cáo được tính từ ngày bắt thi hành án.

**\* Về các biện pháp tư pháp:** Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- *Về vật chứng của vụ án:* Chấp nhận cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Kuin đã trả toàn bộ tài sản trộm cắp được cho người bị hại. Cụ thể là: Trả cho ông Ngô Văn T 184 quả bí xanh, trọng lượng 167,2 kg; Trả cho ông Nguyễn Thanh B 01 ti vi và 01 nồi nấu cơm bằng điện (*có biên bản giao trả lưu trong hồ sơ vụ án*) nên không đặt ra để giải quyết.

- *Về bồi thường thiệt hại:* Tại cơ quan cảnh sát điều tra, người bị hại ông Ngô Văn T và ông Nguyễn Thanh B không có yêu cầu bồi thường gì về mặt dân sự, nên không đặt ra để giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với người biết sự việc và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận: Do ý thức coi thường pháp luật và lòng tham lam tư lợi, nên vào tối ngày 15/9/2021, các bị cáo Y Bp và Y LH đã cùng với Y NB và Y TB đã vào vườn của đình ông Ngô Văn T hái trộm 141 quả bí xanh, cân nặng 129,2 kg, trị giá 1.550.000 đồng đem về nhà YBp cất giấu. Sau khi Y NB và Y TB về nhà ngủ, Y Bp cùng Y LH tiếp tục đến chòi rẫy của gia đình ông Nguyễn Thanh B lấy trộm 01 ti vi, 01 nồi nấu cơm bằng điện, có trị giá 250.000 đồng và 01 con dao, rồi sang vườn của gia đình ông Ngô Văn T tiếp tục hái trộm 43 quả bí xanh, cân nặng 38 kg, trị giá 456.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà Y Bp và Y LH cùng Y NB và Y TB chiếm đoạt là 2.256.000 đồng. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk truy tố các bị cáo Y Bp và Y LH phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật.

#### ***Điều 173 Bộ Luật hình sự quy định:***

*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

.....

[2] Xét tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, mặc dù hành vi phạm tội của các bị cáo là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác và được pháp luật bảo vệ. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo có đầy đủ nhận thức để biết rõ việc làm của mình là vi phạm pháp luật. Thế nhưng do động cơ tư lợi, lười lao động, coi thường pháp luật, muốn thỏa mãn cho nhu cầu của bản thân nên các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Trong vụ án này có hai bị cáo cùng tham gia, nhưng vai trò tham gia của mỗi bị cáo khác nhau, nên cần phân tích, đánh giá để áp dụng mức hình phạt đối với các bị cáo, tương ứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo gây ra.

Đối với bị cáo Y Bp là người khởi xướng, rủ rê và là người thực hiện hành vi phạm tội một cách tích cực nhất. Trong lúc mọi người đến nhà mình chơi và cùng uống rượu, bị cáo rủ Y LH, Y NB và Y TB đi trộm quả bí xanh về bán để lấy tiền tiêu xài thì tất cả đồng ý. YBp chuẩn bị sẵn bao để đựng quả bí xanh, rồi tất cả đến vườn của ông Ngô Văn T hái trộm 141 quả bí xanh, có khối lượng 129,2 kg rồi đem về nhà mình cất giấu. Sau khi Y N và Y T đi về nhà ngủ, YBp và Y LH tiếp tục rủ nhau đến chòi rẫy của gia đình ông Nguyễn Thanh B lấy trộm 01 ti vi, 01 con dao và 01 nồi nấu cơm bằng điện, sau đó tiếp tục đi đến vườn của gia đình ông T hái trộm 43 quả bí xanh có khối lượng 38 kg rồi đem về nhà mình, nhằm bán để lấy tiền tiêu xài. Vì vậy khi lượng hình, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cao hơn bị cáo Y LH .

Đối với bị cáo Y LH , cũng là người thực hiện hành vi phạm tội một cách tích cực. Nghe lời rủ đi trộm cắp của Y Bp, bị cáo cùng Y Bp hái trộm tổng cộng 167,2 kg quả bí xanh, sau đó lấy trộm 01 ti vi, 01 con dao và 01 nồi nấu cơm bằng điện, tổng tài sản thiệt hại là 2.256.000 đồng. Vì vậy, khi lượng hình cần áp dụng hình phạt đối với bị cáo thật nghiêm minh, nhưng thấp hơn bị cáo Y Bp.

Tuy nhiên sau khi phạm tội, các bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, tài sản trộm cắp không lớn. Các bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Vì vậy, khi quyết định mức hình phạt, cần được xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định, nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

[3] Đối với Y NB và Y TB đã có hành vi cùng với các bị cáo Y Bp và Y LH trộm cắp 141 quả bí xanh, có khối lượng 129,2 kg của gia đình ông Ngô Văn T, trị

giá 1.550.000 đồng (*chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự*). Mặt khác, Y NB và Y TB chưa có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản. Do đó, hành vi của Y NB và Y TB không đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Vì vậy cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Kuin ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Y NB và Y TB, là đúng pháp luật.

Đối với 04 bao mà YBp cùng đồng bọn sử dụng dùng để đựng quả bí xanh, quá trình điều tra xác định được đây là tài sản của bà H' NB (*mẹ của Y Bp*) do Y Bp mượn trước đó. Bà H' N không biết YBp cùng đồng bọn sử dụng để đi trộm cắp nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Kuin đã trả lại cho bà H' NB là đúng pháp luật.

Đối với 01 con dao mà YBp và Y LH trộm cắp của gia đình ông Nguyễn Thanh B, YBp đã làm thất lạc hiện nay không biết ở đâu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Kuin đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được, nên không có cơ sở để định giá.

Đối với chị H L Ê (*vợ của bị cáo Y Bp*), quá trình điều tra xác định được khi Y Bp cùng đồng bọn trộm cắp tài sản về cất giấu ở khu vực nhà tắm và dưới gầm giường của gia đình mình, thì chị H L không biết. Khi cơ quan chức năng đến nhà làm việc, thì chị H L mới biết sự việc. Vì vậy, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Kuin không đề cập xử lý là có căn cứ.

**[4] Về các biện pháp tư pháp:** Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- *Về vật chứng của vụ án:* Chấp nhận cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Kuin đã trả toàn bộ tài sản trộm cắp được cho người bị hại. Cụ thể là: Trả cho ông Ngô Văn T 184 quả bí xanh, trọng lượng 167,2 kg; Trả cho ông Nguyễn Thanh B 01 ti vi và 01 nồi nấu cơm bằng điện (có biên bản giao trả lưu trong hồ sơ vụ án) nên không đặt ra để giải quyết.

- *Về bồi thường thiệt hại:* Tại cơ quan cảnh sát điều tra, người bị hại ông Ngô Văn T và ông Nguyễn Thanh B không có yêu cầu bồi thường gì về mặt dân sự, nên không đặt ra để giải quyết.

**[5] Về án phí:** Bị cáo Y Bp và Y LH, phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[6] Xét trong quá trình điều tra, truy tố: Điều tra viên đã thi hành các quyết định tố tụng, thu thập vật chứng, khám nghiệm hiện trường cũng như lấy lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác liên quan trong vụ án là đảm bảo đúng theo trình tự quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Kiểm sát viên đã thực hiện việc kiểm sát hoạt động tố tụng đúng theo quy định của pháp luật nên các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1, Điều 173; điểm h, i, s khoản 1; khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự.

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Y Bp và Y LH phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Y Bp, 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo Y LH, 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

**2. Về án phí:** Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Y Bp và Y LH, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận:***

- Vụ GDKT 1-TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Cư Kuin;
- Công an huyện Cư Kuin;
- CCTHADS huyện Cư Kuin;
- THA phạt tù (để thi hành) ;
- Bị cáo; Bị hại;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP .

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Huỳnh Thành**